

Số: 14/BC-TAND

Nam Đông, ngày 16 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG; NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023**  
(Mốc thời gian: Từ 01/10/2022 đến 31/3/2023)

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023.**

**1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án:**

Trong 06 tháng đầu năm 2023, đơn vị đã thụ lý 58 vụ, việc đã giải quyết 39 vụ, việc đạt tỷ lệ 67,2 % (So với cùng kỳ năm 2022 tăng 07 vụ, việc), cụ thể:

- Án hình sự: Thụ lý 08 vụ với 24 bị cáo, đã giải quyết 08 vụ với 24 bị cáo, đạt tỷ lệ 100% số vụ và 100% số bị cáo.

Chất lượng xét xử án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không có trường hợp nào xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm; 100% các vụ án đã giải quyết, xét xử trong hạn luật định. Việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của từng vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ khi quyết định hình phạt chính xác. Về án bị hủy, sửa: Không có.

- Án dân sự: Thụ lý 06 vụ, đã giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 16,7%.

- Án hôn nhân và gia đình: Thụ lý 44 vụ, việc đã giải quyết 30 vụ, việc đạt tỷ lệ 68,2 %.

Chất lượng giải quyết các vụ án dân sự (bao gồm tranh chấp dân sự, án hôn nhân và gia đình) đảm bảo đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho các bên đương sự. Các đồng chí Thẩm phán đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, khách quan trong giải quyết, chú trọng công tác hòa giải nên số lượng vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, hòa giải thành là 19 vụ, việc đạt tỷ lệ 61,3%. Không có án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan.

- Án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động: Không có.

- Số lượng phiên tòa rút kinh nghiệm: 05 phiên tòa (so với cùng kỳ năm 2022 tăng 04 phiên tòa).

- Số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được công bố trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân: 25 bản án, quyết định được công bố.

**2. Công tác giải quyết áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:** Không có trường hợp nào.

**3. Về công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án:**

Tòa án nhân dân huyện Nam Đông thụ lý 03 đơn yêu cầu về Hôn nhân và gia đình, đã chuyển hồ sơ cho Hòa giải viên tiến hành hòa giải, nhưng các đương sự không muốn đoàn tụ gia đình mà đề nghị được công nhận thuận tình ly hôn. Kết quả: Hòa giải viên đã chuyển hồ sơ cho Tòa án để Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, đạt tỷ lệ 100%; 01 đơn khởi kiện về dân sự đã chuyển hồ sơ cho Hòa giải viên và đang tiến hành hòa giải.

#### **4. Công tác thi hành án hình sự:**

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 15 người, đã ra quyết định thi hành án 15 người, đạt tỷ lệ 100%. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định.

#### **5. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:**

Tòa án tiếp tục duy trì hoạt động tốt việc tiếp công dân và thụ lý đơn thư thông qua tổ hành chính một cửa, cụ thể:

Về đơn khiếu nại, tố cáo: Không có.

Tổng số lượt tiếp công dân: 60 lượt (So với cùng kỳ năm trước tăng 20 lượt).

#### **6. Công tác Hội thẩm nhân dân:**

Về công tác xét xử: Hội thẩm nhân dân tham gia hoạt động xét xử là 14 lượt. Hội thẩm khi được phân công tham gia xét xử đều bố trí thời gian nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử khi có quyết định phân công, không có vụ án nào bị hoãn phiên tòa vì lý do vắng Hội thẩm.

Về kế hoạch tập huấn: Thực hiện kế hoạch công tác hàng năm của hệ thống Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ xét xử cho Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp. Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện đã chấp hành và tích cực tham gia các đợt tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng xét xử; cùng với đợt tập huấn, các vị Hội thẩm được cung cấp đầy đủ các loại tài liệu nghiệp vụ, được quán triệt các văn bản pháp luật mới, nhằm giúp cho Hội thẩm nhân dân nâng cao kỹ năng xét xử tại phiên tòa.

## **II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN.**

**1. Về hạn chế:** Số lượng án thụ lý cao hơn so với cùng kỳ năm trước, nhưng tỷ lệ giải quyết, xét xử các loại án còn thấp.

#### **2. Về nguyên nhân:**

Đơn vị chỉ có 02 Thẩm phán nhưng 01 Thẩm phán đang học tập trung lớp Trung cấp lý luận chính trị, 01 Thẩm phán đang điều trị bệnh nên việc giải quyết các vụ án chưa đạt tiến độ theo yêu cầu. Bên cạnh đó các đương sự cố tình chống đối, không hợp tác với Tòa án trong quá trình giải quyết các vụ án.

**3. Những đề xuất, kiến nghị:** Chưa có.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023.**

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao; Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của Tòa án.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, đảm bảo công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân, đẩy mạnh tranh tụng tại phiên tòa. Tập trung làm tốt công tác hòa giải, công tác đối thoại trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính. Phấn đấu không có án bị huỷ, hạn chế án bị sửa do nguyên nhân chủ quan; kiên quyết không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Tổ chức cho các thẩm phán đăng ký và xét xử các phiên toà rút kinh nghiệm theo Hướng dẫn 136/HD-TANDTC của Toà án nhân dân tối cao và các phiên toà trực tuyến. Thực hiện tốt việc đăng bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao theo đúng quy định.

3. Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật phải được ra quyết định thi hành đúng thời hạn và trình tự, thủ tục luật định. Đảm bảo việc hoãn, xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo phải đúng pháp luật.

4. Về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Thực hiện chu đáo việc tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo lịch; Tiếp tục tổ chức tốt việc thường trực tiếp công dân, hướng dẫn, giải thích pháp luật cho người dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đảm bảo thụ lý, giải quyết đúng thời hạn luật định; không để khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân.

5. Thực hiện tốt kế hoạch của Toà án nhân dân tỉnh về bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xét xử cho Hội thẩm nhân dân; Nâng cao chất lượng quản lý của Đoàn Hội thẩm và giám sát của Hội đồng nhân dân huyện đối với công tác Hội thẩm nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023 của Tòa án tại kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện Nam Đông khoá VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**CHÁNH ÁN**



**Hồ Minh Thước**

1. The first part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science to the Ministry of Health, dated 15.01.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Education and Science is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of education and science.

2. The second part of the document is a letter from the Ministry of Health to the Ministry of Education and Science, dated 20.01.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Health is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of health.

3. The third part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science to the Ministry of Health, dated 25.01.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Education and Science is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of education and science.

4. The fourth part of the document is a letter from the Ministry of Health to the Ministry of Education and Science, dated 30.01.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Health is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of health.

5. The fifth part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science to the Ministry of Health, dated 05.02.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Education and Science is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of education and science.

6. The sixth part of the document is a letter from the Ministry of Health to the Ministry of Education and Science, dated 10.02.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Health is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of health.



1. The first part of the document is a letter from the Ministry of Health to the Ministry of Education and Science, dated 15.01.2021. The letter concerns the implementation of the National Strategy for the Development of the Health Sector for the period 2021-2025. The Ministry of Health is requested to ensure the implementation of the Strategy in the field of health.